

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho 12 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Đề Gi – Mỹ Thành (Bãi dục đầm cầu Đề Gi),
Địa bàn: thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 54/2017/QĐ –UBND ngày 21/9/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của UBND tỉnh về việc xác định lại giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, hỗ trợ do GPMB thực hiện dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến – Đề Gi, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3917/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Đề Gi - Mỹ Thành;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng tại Văn bản số 330/TTr-HĐBT ngày 30/11/2020 và Biên bản cuộc họp ngày 26/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 12 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Đề Gi – Mỹ Thành, (Bãi đúc đầm cầu Đề Gi), địa bàn thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh, với nội dung chính như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ cho 12 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức thuộc thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh, chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự trù cưỡng chế là: 1.333.003.000 đồng (Một tỷ, ba trăm ba mươi ba triệu, không trăm lẻ ba ngàn đồng), trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ:	1.304.308.000 đồng
+ Giá trị bồi thường về đất:	15.624.000 đồng;
+ Giá trị bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc:	1.203.824.000 đồng;
+ Giá trị bồi thường cây cối, hoa màu:	29.860.000 đồng;
+ Giá trị thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB:	55.000.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%):	26.086.000 đồng.
- Kinh phí dự trù thực hiện cưỡng chế:	2.609.000 đồng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo và phương án chi tiết theo Văn bản số 330/TTr-HĐBT ngày 30/11/2020 của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng).

2. Nguồn vốn chi trả: Vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Đề Gi – Mỹ Thành.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Phi Long;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phi Long

PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ THIẾT HẠI VỀ ĐẤT ĐAI, VẬT KIẾN TRÚC, CÂY CỎI DO GPMB

Dự án: Đường ven biển (ĐT.630), đoạn Đê Gi - Mỹ Thành (Bãi đúc dầm cầu Đê Gi)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ gia đình	Địa chỉ	Theo hồ sơ đo đạc năm 2020				Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)				
			Số thửa	Tờ BĐ	Diện tích (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Đất	Nhà cửa, vật kiến trúc	Cây cối	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB	Tổng
1	Nguyễn Thị Ngà, chồng Thái Trung Được	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	11	TD02	361,9	256,2	0	77.183.000	0	5.000.000	82.183.000
2	Nguyễn Thị Thảo	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	12	TD02	177,7	36,6	0	79.186.600	0	5.000.000	84.186.600
3	Nguyễn Thị Thê	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	13	TD02	717,2	75,6	0	122.033.900	0	5.000.000	127.033.900
4	Võ Thị Tần	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	14	TD02	261,0	261,0	0	16.060.000	9.260.000	0	25.320.000
5	Võ Thanh Tánh	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	3+15+16+20	TD02	3.161,3	2.038,3	5.098.080	101.334.000	20.600.000	5.000.000	132.032.080
6	Trần Văn Hoàng, vợ Nguyễn Thị Vàng	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	18+19	TD02	991,0	150,8	10.526.400	155.920.108		5.000.000	171.446.508
7	Nguyễn Thị Điệp	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	4	TD02	944,2	944,2	0	117.353.680	0	5.000.000	122.353.680
8	Phạm Văn Cường	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	5	TD02	1.072,2	1.072,2	0	114.420.160	0	5.000.000	119.420.160
9	Nguyễn Thị Lan	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	6	TD02	636,3	590,9	0	96.289.740	0	5.000.000	101.289.740

TT	Hộ gia đình	Địa chỉ	Theo hồ sơ đo đạc năm 2020				Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)				
			Số thửa	Tờ BĐ	Diện tích (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Đất	Nhà cửa, vật kiến trúc	Cây cối	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB	Tổng
10	Nguyễn Thị Loan	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	7+8	TD02	507,7	507,7	0	77.567.640	0	5.000.000	82.567.640
11	Nguyễn Ngọc Châu	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	9	TD02	547,1	547,1	0	85.254.090	0	5.000.000	90.254.090
12	Nguyễn Thị Tuấn	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	10	TD02	1.063,7	1.063,7	0	161.220.893	0	5.000.000	166.220.893
13	UBND xã Cát Khánh	Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh	1+2+ 17	TD02	7.652,9	1.743,8	0	0	0	0	0
A	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ				18.094,2	9.288,1	15.624.480	1.203.823.811	29.860.000	55.000.000	1.304.308.000
B	Chi phí phục vụ công tác GPMB (Ax2%)										26.086.000
C	Kinh phí dự phòng cưỡng chế thu hồi đất (Bx10%)										2.609.000
D	Tổng cộng (A+B+C)										1.333.003.000